

Mỹ Thạnh, ngày 17 tháng 3 năm 2019

Số 06-QĐ/ĐU

QUY ĐỊNH
về quy trình kiểm tra, giám sát và nguyên tắc, nhiệm vụ,
quyền hạn của tổ kiểm tra, giám sát

- Căn cứ Quy định số 30-QĐ/TW, ngày 26/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII) thi hành Chương VII và Chương VIII, Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng;

- Căn cứ Quy định số 86-QĐ/TW, ngày 01/6/2017 của Bộ Chính trị về giám sát trong Đảng;

- Căn cứ Quy định số 13-QĐ/HU ngày 04 tháng 3 năm 2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy về quy trình kiểm tra, giám sát và nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn của đoàn kiểm tra, giám sát;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ xã, khóa XII, nhiệm kỳ 2015-2020;

Đảng ủy xã quy định về quy trình kiểm tra, giám sát và nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ kiểm tra, giám sát như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

Quy định về quy trình kiểm tra, giám sát và nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ kiểm tra, giám sát của Đảng ủy để thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Điều 30, Điều lệ Đảng và các nhiệm vụ khác do Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy giao.

2. Nguyên tắc chung

a- Kiểm tra, giám sát phải tuân theo quy định của Đảng, pháp luật của nhà nước, theo nguyên tắc tổ chức hoạt động của Đảng, tôn trọng các quy định của cấp ủy nơi kiểm tra, giám sát; đảm bảo chính xác, khách quan, trung thực, công khai, dân chủ, chặt chẽ, kịp thời, không gây cản trở hoạt động của cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra, giám sát và tổ chức, cá nhân có liên quan.

b- Thực hiện kiểm tra, giám sát phải thực hiện đúng quy trình; xem xét, đánh giá sự việc trung thực, khách quan, tôn trọng, lắng nghe ý kiến giải trình của tổ chức, cá nhân được kiểm tra, giám sát; hướng dẫn đối tượng kiểm tra, giám sát thực hiện đúng các hướng dẫn, quy định, quyết định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

II. QUY TRÌNH KIỂM TRA, GIÁM SÁT

1- Quy trình kiểm tra

a. Bước chuẩn bị:

- Căn cứ Chương trình kiểm tra, giám sát hàng năm của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Đảng ủy. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy chủ trì phối hợp với Cán bộ Tổ chức-Văn phòng Đảng ủy giúp Đảng ủy xây dựng kế hoạch kiểm tra (bao gồm mục đích, yêu cầu, nội dung, đối tượng, phương pháp tiến hành, thời gian...).

- Đảng ủy quyết định kế hoạch kiểm tra, thành lập tổ kiểm tra, phân công các đồng chí trong Thường trực Đảng ủy, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy hoặc Đảng ủy viên làm tổ trưởng.

- Tổ kiểm tra, phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong tổ; xây dựng đề cương báo cáo, thông báo lịch kiểm tra, các văn bản hướng dẫn (nếu có) đến đối tượng kiểm tra; được sử dụng con dấu của cơ quan đồng chí tổ trưởng để thực hiện nhiệm vụ trong quá trình kiểm tra.

b. Bước tiến hành:

- Tổ kiểm tra làm việc với đại diện tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra để triển khai quyết định, kế hoạch, đề cương báo cáo, thống nhất lịch kiểm tra để tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra xây dựng báo cáo tự kiểm tra (tổ chức, cá nhân được kiểm tra xây dựng báo cáo theo đề cương của tổ kiểm tra; báo cáo phải thông qua hội nghị của tổ chức đảng được kiểm tra góp ý hoàn chỉnh) và cung cấp tài liệu, phối hợp trong quá trình kiểm tra.

- Tổ kiểm tra thu thập, nghiên cứu tài liệu, văn bản, báo cáo tự kiểm tra của tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra (nếu cần thiết)

- Tổ kiểm tra tiến hành thăm tra, xác minh; khảo sát, nắm tình hình hoặc kiểm tra thực tế ở một số cơ quan, đơn vị (nếu cần thiết); xây dựng dự thảo báo cáo kết quả thăm tra, xác minh của tổ kiểm tra.

- Tổ kiểm tra tiến hành hội nghị để nghe đối tượng kiểm tra báo cáo tự kiểm tra (thành phần, nội dung, chương trình hội nghị do tổ kiểm tra quyết định).

- Tổ kiểm tra dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra. Tổ chức đảng được kiểm tra hoặc tổ chức đảng có đảng viên được kiểm tra tổ chức hội nghị để nghe tổ kiểm tra thông qua dự thảo báo cáo của tổ kiểm tra (thành phần, nội dung, chương trình hội nghị do tổ kiểm tra quyết định).

- Tiếp tục thăm tra, xác minh những nội dung cần làm rõ (nếu có).

- Tổ kiểm tra tổng hợp, bổ sung dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra.

- Tổ chức họp tổ kiểm tra để thảo luận đóng góp dự thảo báo cáo.

- Tổ kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo kết quả kiểm tra để trình Đảng ủy xem xét, quyết định.

c. Bước kết thúc:

- Tổ kiểm tra và đại diện cơ quan có liên quan báo cáo kết quả kiểm tra tại Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ. Qua thảo luận, kết luận, nếu thấy tổ chức đảng

hoặc đảng viên có dấu hiệu vi phạm hoặc vi phạm thì Đảng ủy giao Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tiến hành kiểm tra làm rõ.

- Tổ kiểm tra giúp Đảng ủy xây dựng dự thảo thông báo kết luận kiểm tra.

- + Giao tổ kiểm tra tổ chức hội nghị để triển khai thông báo kết luận kiểm tra đến tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra. Giao Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy theo dõi, đôn đốc đối tượng kiểm tra thực hiện thông báo kết luận kiểm tra.

- + Đối với yêu cầu kiểm tra đề sơ kết hoặc tổng kết chỉ thị, nghị quyết của Đảng các cấp, tổ kiểm tra có trách nhiệm giúp Đảng ủy dự thảo báo cáo sơ kết hoặc tổng kết chỉ thị, nghị quyết và kết luận chỉ đạo tiếp tục thực hiện hoặc ban hành văn bản mới (không thông báo kết luận từng cơ quan, đơn vị được chọn điểm kiểm tra).

- Tổ kiểm tra họp rút kinh nghiệm thực hiện nhiệm vụ trong quá trình kiểm tra.

- Tổ kiểm tra lập, hoàn tất hồ sơ kiểm tra, chuyển về Cán bộ Tổ chức-Văn phòng Đảng ủy lưu trữ theo quy định.

2- Quy trình giám sát

a- Căn cứ chương trình kiểm tra, giám sát của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, Đảng ủy. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy giúp Đảng ủy xây dựng kế hoạch giám sát (bao gồm mục đích, yêu cầu, nội dung, đối tượng, phương pháp tiến hành, thời gian

b- Đảng ủy quyết định kế hoạch giám sát, thành lập đoàn giám sát, phân công các đồng chí trong Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy hoặc Đảng ủy viên làm trưởng đoàn.

c- Tổ giám sát phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong tổ; xây dựng đề cương báo cáo, thông báo lịch giám sát, các văn bản hướng dẫn (nếu có) đến đối tượng giám sát; được sử dụng con dấu của cơ quan đồng chí tổ trưởng để thực hiện nhiệm vụ trong quá trình giám sát.

d- Tổ giám sát nhận báo cáo của đối tượng giám sát và tài liệu có liên quan đến nội dung giám sát; làm việc với tổ chức, cá nhân có liên quan (khi cần thiết); dự thảo báo cáo kết quả giám sát.

đ- Tổ chức đảng được giám sát hoặc tổ chức đảng có đảng viên được giám sát tổ chức hội nghị để tổ giám sát thông qua dự thảo báo cáo kết quả giám sát.

Thành phần hội nghị gồm: Tổ giám sát, các thành viên của tổ chức đảng được giám sát hoặc tổ chức đảng có đảng viên được giám sát và đảng viên được giám sát.

e- Tổ giám sát hoàn chỉnh báo cáo kết quả giám sát để thông qua Đảng ủy; giúp Thường trực Đảng ủy xây dựng dự thảo thông báo kết quả giám sát, trình ký. Giao tổ giám sát tổ chức hội nghị để thông báo kết quả giám sát đến tổ chức đảng, đảng viên được giám sát.

f- Giao Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy theo dõi, đôn đốc đối tượng giám sát thực hiện thông báo kết quả giám sát.

g- Tổ giám sát họp rút kinh nghiệm thực hiện nhiệm vụ trong suốt quá trình giám sát.

h- Tổ giám sát lập, hoàn tất hồ sơ giám sát chuyển về Cán bộ Tổ chức-Văn phòng Đảng ủy lưu trữ theo quy định.

III. NGUYÊN TẮC, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA TỔ KIỂM TRA, TỔ GIÁM SÁT

1- Nguyên tắc, tổ chức của tổ

a- Tổ kiểm tra, giám sát do Đảng ủy quyết định thành lập, thành phần gồm: Các đồng chí trong Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy hoặc Đảng ủy viên làm tổ trưởng; cán bộ Tuyên giáo, cán bộ Tổ chức-Văn phòng Đảng ủy, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy; đại diện lãnh đạo các ngành, đoàn thể; các công chức chuyên môn, người hoạt động không chuyên trách có liên làm thành viên.

b- Tổ kiểm tra, tổ giám sát hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, dưới sự điều hành của tổ trưởng. Tổ trưởng chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ về hoạt động của tổ trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Các thành viên trong tổ chịu trách nhiệm trước tổ trưởng.

c- Khi làm việc với tổ chức, cá nhân được kiểm tra, giám sát hoặc tiến hành thẩm tra, xác minh, các thành viên phải ứng xử có văn hóa, thực hiện đúng nội dung, quy trình kiểm tra, giám sát.

Khi làm việc với đối tượng kiểm tra, giám sát phải có từ 02 thành viên trong tổ trở lên và có biên bản làm việc.

d- Giữ gìn kỷ luật phát ngôn, bí mật hồ sơ, thông tin trong quá trình kiểm tra, giám sát và theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2- Nhiệm vụ, quyền hạn của tổ, tổ trưởng

a- Nhiệm vụ quyền hạn của tổ

- Xây dựng đề cương báo cáo, thông báo lịch kiểm tra, giám sát, các văn bản hướng dẫn (nếu có) và phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong tổ.

- Chậm nhất 10 ngày làm việc, kể từ ngày ký quyết định thành lập tổ kiểm tra và 05 ngày làm việc kể từ ngày quyết định thành lập tổ giám sát giám sát, tổ trưởng có trách nhiệm thông báo quyết định, kế hoạch cho tổ chức, cá nhân được kiểm tra, giám sát biết.

- Yêu cầu tổ chức, cá nhân có liên quan cung cấp tài liệu, thông tin, báo cáo bằng văn bản hoặc giải trình những vấn đề có liên quan đến nội dung kiểm tra, giám sát.

- Trong quá trình thẩm tra, xác minh, nếu phát hiện tình tiết mới cần tiếp tục thẩm tra, xác minh hoặc giám định kỹ thuật chuyên môn thì tổ trưởng báo cáo xin ý kiến Đảng ủy xem xét quyết định.

- Báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát của tổ và dự thảo thông báo kết luận kiểm tra hoặc thông báo kết quả giám sát để Đảng ủy xem xét, kết luận.

- Phối hợp với cán bộ Văn phòng-Tổ chức Đảng ủy hoàn chỉnh thông báo kết luận kiểm tra hoặc thông báo kết quả giám sát và các văn bản có liên quan trình Thường trực ký ban hành.

b. Nhiệm vụ quyền hạn của tổ trưởng

- Thực hiện nhiệm vụ và chấp hành sự chỉ đạo của Thường trực Đảng ủy, phân công nhiệm vụ và giải quyết các kiến nghị của các thành viên trong tổ.

- Làm việc với đại diện cấp ủy, tổ chức đảng được kiểm tra, giám sát hoặc cấp ủy, tổ chức đảng quản lý đối tượng kiểm tra, giám sát để yêu cầu cử cán bộ phối hợp thực hiện.

- Báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy hoặc Đảng ủy về những vấn đề phát sinh liên quan đến nội dung, đối tượng kiểm tra, giám sát và những vấn đề cần trung cầu giám định.

c. Nhiệm vụ quyền hạn của thành viên trong tổ

- Chấp hành nghiêm chỉnh quy định về hoạt động của tổ và sự điều hành của tổ trưởng.

- Báo cáo, kiến nghị, đề xuất với tổ trưởng về biện pháp thực hiện nhiệm vụ; các vấn đề liên quan đến nội dung, đối tượng kiểm tra, giám sát và chịu trách nhiệm trước tổ trưởng về báo cáo, kiến nghị, đề xuất của mình.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đồng chí trong Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Đảng ủy viên, các tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy định này.

2. Các chi bộ trực thuộc Đảng bộ căn cứ vào Quy định này để vận dụng tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát ở Chi bộ.

Quy định này thay thế Quy định số 05-QĐi/ĐU, ngày 09/7/2018 của Đảng ủy và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy,
- Các đồng chí trong Đảng ủy,
- Các Chi bộ trực thuộc,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy,
- SL: 29b.

**T/M ĐẢNG ỦY
PHÓ BÍ THƯ**



Phạm Thanh Diễn